

Bản án số: 132/2023/HS-PT

Ngày: 13 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Nguyễn Trọng Quế

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 134/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thị C; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Lê Thị C, sinh ngày 02/9/1997 tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh C; chỗ ở tạm trú: Số 26/6 Lâm Thành Mậu, khóm 3, phường 4, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Minh Tân và bà: Phan Thị Tiên; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú ngày 18/01/2023; bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ ngày 04/01/2023, Công an tỉnh Cà Mau kết hợp với Công an Phường 4, thành phố Cà Mau kiểm tra phòng ở tầng 01 nhà số 26/6, đường Lâm Thành Mậu, khóm 3, Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau do Lê Thị C thuê ở, phát hiện Nguyễn Chí Nguyễn và Nguyễn Văn Đông đang sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức bay, lắc. Thu giữ tại phòng gồm: 01 đĩa sứ hình tròn, trên đĩa có bám ít bột màu trắng nghi ma túy; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 27/KL-KTHS ngày 27/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ ký hiệu M01/2023 có khối lượng 0,1386 gam ma túy loại Ketamine. Kết quả xét nghiệm ma túy xác định Lê Thị C, Nguyễn Chí Nguyễn, Nguyễn Văn Đông dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Biết quán bar bị đóng cửa, người sử dụng ma túy bay, lắc có nhu cầu tìm nơi sử dụng. Lê Thị C trang bị phòng nghỉ cá nhân tại nhà thuê số 26/6 Lâm Thành Mậu, khóm 3, phường 4, thành phố C có đèn, nhạc tạo cảm giác mạnh như quán bar để cho người nghiện thuê phòng sử dụng ma túy. Đồng thời C trực tiếp mua ma túy bán cho người nghiện sử dụng để thu lợi. Khoảng 16 giờ ngày 04/01/2023, Nguyễn Chí Nguyễn điện thoại cho Cẩm thỏa thuận đặt phòng sử dụng ma túy được C đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn cùng Nguyễn Văn Đông đến gặp Cẩm nhận phòng. Nguyễn kêu C bán 10 số khây và 02 con kẹo, giá 2.100.000 đồng. Cẩm điện thoại cho người tên Tâm (chưa rõ địa chỉ) mang ma túy đến với giá 1.800.000 đồng. C mang ma túy lên giao cho Nguyễn và nhận số tiền 2.500.000 đồng gồm tiền ma túy 2.100.000 đồng, 400.000 đồng là đưa trước tiền phòng còn nợ 2.600.000 đồng (tiền thuê phòng cả đêm giá 3.000.000 đồng). Khi có ma túy, Nguyễn và Đông dùng giấy bạc loại polime mệnh giá 10.000 đồng và 5.000 đồng làm ống hút sử dụng. Đông điện thoại cho bạn tên Văn Thị Mỹ Dung đến sử dụng ma túy. Khi Cẩm dẫn Dung lên phòng của Nguyễn và Đông thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang các đối tượng cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Lê Thị C 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 07 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, hình phạt chung Lê Thị C phải chấp hành 09 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12 tháng 10 năm 2023, bị cáo Lê Thị C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm hoà nhập cộng đồng, làm lại cuộc đời và có thời gian chăm sóc cha và điều trị bệnh cường giáp của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Lý do, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Cẩm có dấu hiệu sai khung hình phạt đối với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; chưa làm rõ có hay không hành vi tổ chức sử dụng ma túy của Nguyễn Chí Nguyễn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 04/01/2023, tại tầng 01 nhà số 26/6, đường Lâm Thành Mậu, khóm 3, phường 4, thành phố C, tỉnh C, do Lê Thị C thuê làm chủ. Công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang Nguyễn Chí Nguyễn và Nguyễn Văn Đông đang sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức bay, lắc tại phòng ngủ của Lê Thị

C. Thu giữ tại hiện trường chất bột màu trắng dính trên bề mặt đĩa sứ được giám định là ma túy, khối lượng 0,1386 gam, loại Ketamine.

Theo Lê Thị C, Nguyễn Chí Nguyễn, Nguyễn Văn Đông khai nhận: Khoảng 16 giờ cùng ngày Nguyễn Chí Nguyễn điện thoại cho Lê Thị C hỏi thuê phòng sử dụng ma túy, được Cẩm đồng ý. Đến nơi, Cẩm dẫn Nguyễn lên lầu nhận phòng, Nguyễn kêu Cẩm bán 10 khay ma túy loại Ketamine và 02 viên ma túy dạng thuốc lắc. Nguyễn đã trả tiền mua ma túy cho Cẩm 2.100.000 đồng và tiền phòng 400.000 đồng, còn nợ tiền phòng 2.600.000 đồng. Tại đây, Nguyễn và Đông đã sử dụng xong ma túy thì bị Công an bắt giữ.

Với hành vi nêu trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử Lê Thị C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 và Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị hủy án sơ thẩm vì cho rằng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử Lê Thị C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có dấu hiệu sai khung hình phạt. Vì lúc Cẩm bán ma túy cho Nguyễn có mặt Đông nên thuộc trường hợp phạm tội đối với 02 người trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đồng thời cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ có hay không hành vi của Nguyễn Chí Nguyễn rủ và đón Nguyễn Văn Đông đến nơi ở của C thuê phòng sử dụng ma túy là dấu hiệu của tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Nguyễn Chí Nguyễn và Nguyễn Văn Đông là người nghiện ma túy, đã nhiều lần rủ nhau hùn tiền sử dụng ma túy, ai tìm được chỗ thì rủ người còn lại. Lần sử dụng bị bắt này, Nguyễn là người trực tiếp điện thoại giao dịch đặt thuê phòng của C và rủ Đông cùng đi. Khi đến nơi, nhận phòng, mặc dù có mặt Đông nhưng Nguyễn là người hỏi mua ma túy, trực tiếp nhận ma túy, thanh toán tiền nên phù hợp với lời khai của Lê Thị C ý thức nghĩ bán ma túy cho Nguyễn không bán ma túy cho Đông. Tuy nhiên, bị cáo thừa nhận biết rõ Nguyễn và Đông thuê phòng để sử dụng ma túy và đồng ý chấp nhận việc này. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử Lê Thị C phạm 02 tội gồm: tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với việc Nguyễn đặt thuê phòng của C rủ Đông là người nghiện cùng đi sử dụng ma túy, nhưng vì Nguyễn và Đông là người nghiện cùng tìm chỗ để cùng sử dụng ma túy nên không có dấu hiệu Nguyễn tổ chức cho Đông sử dụng ma túy là đúng. Mặt khác, sau xét xử sơ thẩm chỉ có bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Viện kiểm sát không kháng nghị, do đó không cần thiết phải hủy án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lê Thị C thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Bị cáo cùng lúc phạm vào 02 tội đều là các tội rất nghiêm trọng nên phải bị pháp luật xử lý nghiêm khắc. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bệnh cường giáp để áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự; phạt bị cáo mức hình phạt 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 07 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo đáp ứng được tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị C; giữ nguyên quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lê Thị C 02 (hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo Lê Thị C phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị C phải chịu 200.000 đồng.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân